

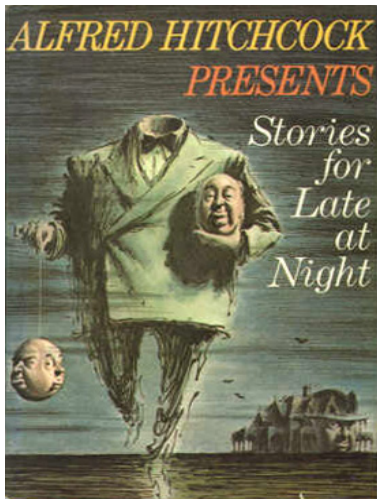
Alfred Hitchcock

Vnthuquan.net, 2009.

Con Ma Canh Bạc

Dịch giả: Hoàng Thịnh

Dịch từ nguyên bản "Stories for late at night"



Trời nắng như đổ lửa, ánh nắng cháy bỏng phủ trên hòn đảo đơn độc giữa biển.

Hắn không biết mình đang ở đâu. Hắn chỉ biết mình vừa thoát chết. Con tàu chìm mau sau khi va phải đá ngầm đêm qua. Thuyền cấp cứu và phao cứu sinh được thả nhanh xuống biển nhưng quá nhiều hành khách kinh hoảng nên sự hỗn loạn diễn ra, hậu quả là đa số thuyền cấp cứu bị lật. Có lẽ hắn là người duy nhất còn sống sót. Hắn văng xuống biển khi thuyền cấp cứu của hắn bị lật. Hắn bơi rất giỏi. Nhưng bơi giỏi đến mấy thì phỏng ích gì khi ở giữa biển? Hắn kiệt lực khi trời tờ mờ sáng.

Khi mọi hy vọng, mọi nỗ lực đã tàn, chỉ còn lại cảm giác rã rời cả thể xác lẫn tinh thần, hắn chỉ muốn nhắm mắt buông xuôi cho thân xác chìm xuống biển, hắn chỉ thèm được nghỉ ngơi, thư giãn, chỉ khao khát được yên nghỉ. Cái chết lúc bấy giờ chẳng có gì đáng sợ như người ta vẫn thường nói. Ngay lúc đó, một vật gì chạm vào tay hắn.

Một cái phao!

Có lẽ nó là một trong những cái phao cứu sinh của con tàu đó. Hy vọng sống còn lại trỗi dậy trong hắn. Hắn chụp lấy nó, ôm chặt. Hắn trôi trên biển đến trưa. Ánh nắng gay gắt chói chang. Những cuộn sóng ập đến, nhắc nhở hắn lên rồi ném xuống... nước biển mặn chát trong miệng hắn. Hắn không dám mở miệng ra nữa. Cổ họng khô đắng, hắn bắt đầu thấy chóng mặt. Bỗng hắn thấy một chấm đen ở phía chân trời. Hắn mở to mắt... một con tàu! Hắn đập chân như điên, cố bơi về hướng đó, một tay giữ chặt cái phao, một tay quơ lia lịa trong không khí, miệng gào to. Chiếc tàu lớn dần rồi nó quẹo sang hướng khác. Hắn cuống cuống bơi theo một cách tuyệt vọng. Hắn kêu gào, hắn khóc rống lên, tay quơ điên dại. Con tàu từ từ mất dạng. Hắn không bơi nữa, không la hét nữa mà chết lặng, mắt ngây dại như vừa trông thấy một ảo ảnh. Rồi hắn bật khóc, khóc nức nở.

Hắn mặc cho sóng đưa đẩy, lênh đênh trên biển. Đêm xuống. Đêm trên biển lạnh buốt. Hắn không còn bao nhiêu sức lực nữa. Hắn chỉ biết bám chặt lấy cái phao, đầu óc trống rỗng.

Một cuộn sóng lớn ập xuống, hất văng cái phao khỏi tay hắn. Chới với trong tuyệt vọng, trong màn đêm dày đặc, giữa sóng nước mênh mông, hắn nghĩ thầm “thế là hết”.

Hắn muốn buông xuôi tay nhưng bản năng đòi quyền sống. Hắn nổi người trên biển, sóng đưa hắn đi. Cuối cùng, cái gì đến phải đến. Hắn kiệt lực hoàn toàn và vào đúng lúc hắn sắp để mặc cho thân xác chìm xuống biển thì một

bên vai hắn chạm vào cái gì cứng như đá.

Hắn quơ tay sờ soạng. Đúng, tay hắn chạm mặt đá cứng! Đất liền à? Hắn không rõ. Hắn leo lên, loạng choạng. Hắn ngồi xuống. Đến giờ phút này, cái mệt rã rời ập đến, bản năng đòi hỏi được đền đáp, hắn ngất đi.

Hắn tỉnh lại khi ánh nắng chói chang rọi trên mặt hắn. Ánh nắng rất bỏng. Cổ họng hắn khô đắng, người hắn bưng bưng như lên cơn sốt. Gượng đứng dậy, hắn lảo đảo bước đi, nhìn quanh. Nước biển mênh mông. Hắn đang ở trên một hòn đảo nhỏ, đường kính khoảng hơn ba mươi mét. Có lẽ đây là ngọn một quả núi dưới biển. Trên đảo không cây cối, vài chỗ có đất, còn toàn là đá, mặt lồi lõm, rải rác những tảng đá lớn nhỏ...

Không chết dưới biển cũng chết ở đây. Hắn nghĩ thầm, mà cái chết này có lẽ còn ghê gớm hơn. Hắn thất thểu bước đi. Sau khi xem xét hòn đảo nhỏ, hắn hoàn toàn tuyệt vọng. Liệu người ta có tìm đến đây không? Nơi này có trên bản đồ hàng hải không? Những người đi tìm dấu vết con tàu đắm đêm kia có ngờ rằng có người trôi dạt đến đây không? Nơi đây cách chỗ đắm chừng bao xa? Nhiều ý nghĩ quay cuồng trong đầu óc bưng bưng của hắn. Hắn thấy đói còn cào và khát, khát ghê gớm. Có thể sẽ có người đến đây nhưng bao giờ?

Ngày mai, tuần tới, tháng tới? Hắn lấy gì ăn? Lấy gì uống? Làm thế nào sống đến lúc có người xuất hiện? Mà người ta đến đây làm gì chứ?

Hắn lại thấy đói, cái đói còn cào, nhộn nhạo trong bụng hắn. Đã gần hai ngày đêm không được ăn gì, chỉ uống mà lại uống toàn nước biển! Hắn nghĩ thầm “tình trạng này mình sống được bao lâu?”.

Ánh mắt thần thờ của hắn vô tình trông thấy một cái gì nổi trên mặt biển. Hắn nhìn kỹ... hình như một cái thùng gỗ. Hắn đứng dậy, bước tới để nhìn cho rõ. Sóng đang đưa nó vào bờ. Đúng rồi, một cái thùng gỗ. Thùng gì vậy? Hắn bước tới nữa, sát mép hòn đảo. Sóng đánh nước bắn lên chân hắn. Cái

thùng đã đến vừa tầm tay hắn, hắn nắm lấy nó, hai tay nhấc lên. Đó là một cái thùng gỗ hình vuông mỗi cạnh độ sáu mươi phân. Nắp thùng có then cài. Hắn mở ra. Trong thùng có một cái hộp bằng giấy dầu, khá dày và một cái can bằng nhựa. Nước chỉ mới lọt vào độ một phân. Hắn mừng muốn hét lên vì hắn thấy thủy thủ trên tàu dùng những cái can như vậy để chứa nước ngọt. Hắn mở nắp cái hộp giấy dầu... hơn nửa hộp bánh bích quy! Hắn mở can nước, nếm thử... đúng là nước ngọt! Hắn dốc vào miệng... nước! Trời ơi! Nước! Nước không màu không mùi sao lúc này lại ngon thế! Đặt can nước xuống, hắn bóc bánh ăn ngấu nghiến. Ăn được mười cái, hắn sực nhớ. Không, không được phí phạm! Phải nghĩ đến những ngày tới. Hắn nhìn can nước, còn nhiều, ít nhất phải tám lít. Hắn đếm bánh... còn bảy mươi lăm cái. Hắn tính nhẩm “mỗi ngày mình ăn mười cái thì được hơn bảy ngày, không, vậy thì phí quá, sáu cái thôi, sáng, trưa và tối, mỗi bữa hai cái và một ngậm nước... như thế sẽ được hơn mười hai ngày... rất có thể trong thời gian đó sẽ có tàu, thuyền đi ngang qua đây. Có thể lâu hơn... mình phải ăn bớt đi, một ngày bốn cái thôi... nhưng như vậy làm sao sống nổi? ... Không sao, người ta có thể nhịn đói lâu hơn nhịn khát, mình phải thật tiết kiệm nước...”. Hắn xếp tất cả chỗ bánh vào hộp giấy dầu, vặn chặt nắp can nước, bỏ tất cả vào thùng gỗ, đóng nắp cài then cẩn thận rồi đi quanh đảo, nhìn tứ phía. Không có bóng dáng một chiếc tàu nào, chỉ nước mênh mông. Trời bắt đầu tối. Hắn tìm một chỗ khá bằng phẳng để nằm, đặt cái thùng gỗ bên cạnh. Người hắn vẫn hăm hấp sốt. Hắn nghĩ thầm “có lẽ cái thùng này rơi từ một trong những thuyền cấp cứu đêm kia... không biết nó sẽ cứu mình hay chỉ kéo dài cái chết của mình?”. Suy nghĩ miên man và hắn thiếp đi.

Khi hắn tỉnh giấc, mặt trời đã lên. Hắn mở thùng gỗ, lấy ra hộp bánh và can nước. Hắn ăn hai cái, không dám ăn nhiều hơn. Hắn nhâm nhi từng chút

hương vị ngọt ngào của đường, trứng, sữa và bơ. Chưa bao giờ hắn thấy bánh bích quy ngon như thế. Ăn xong, hắn uống nước, chỉ dám uống một ngụm rồi cẩn thận xếp hộp bánh và can nước vào thùng gỗ. Người hắn vẫn như trong cơn sốt. Ánh nắng bắt đầu gay gắt. Vậy là đã bốn ngày trôi qua, hai ngày trên biển, hai ngày trên đảo. Liệu hắn có còn trông thấy đất liền không? Có còn gặp lại gia đình, người thân không? Hắn là nhà sưu tập tem. Hắn đi từ Úc đến nhiều nước để xem những con tem quý mà người ta báo cho hắn đến coi... hắn không đem theo nhiều tiền mặt, chỉ có ngân phiếu. Tập ngân phiếu đã chìm theo con tàu. Hắn bỗng sực nhớ, thò tay vào túi. Nó vẫn còn. Hắn lấy ra một tờ giấy năm mươi đô-la nhàu nát và một cái kính lúp khá lớn. Cái kính dùng để coi tem. Cái bật lửa mạ vàng ở túi kia đã rơi mất. Nhưng những thứ còn lại này sẽ giúp gì được cho hắn? Hắn bỏ tờ giấy bạc và cái kính lúp vào túi áo rồi ngồi chờ người, nghĩ ngợi mông lung.

* * *

Tối hôm đó hắn ăn hai cái bánh và uống một ngụm nước rồi nằm ngủ. Ngày nóng như thiêu, đêm lạnh cắt thịt, lại không chỗ trú, thế là hắn ốm, hắn lên cơn sốt dữ dội. Hắn rên rỉ trong cơn nhức đầu ghê gớm, trong cái lạnh của đêm trên biển, trong cơn đói khát... hắn ngủ hay ngất đi lúc nào không hay.

Sáng hôm sau hắn vẫn thấy trong người bùng bùng và cơn nhức đầu mới càng ghê gớm. Hắn ăn hai cái bánh rồi uống một ngụm nước. Cổ họng khô khốc, hắn muốn uống thêm một ngụm nữa nhưng không dám. Hắn đứng dậy, lảo đảo đi quanh. Lát sau, hắn trở lại bên thùng gỗ. Ngay khi sắp ngồi xuống thì hắn thấy thấp thoáng hình dáng một con tàu xa mãi phía chân trời. Hắn đứng bật dậy, quên cả đói khát, mệt mỏi. Cơn nhức đầu cũng biến mất. Chạy nhanh đến mép hòn đảo, hắn giơ hai tay vẫy một cách điên cuồng. Con tàu từ từ mất dạng. Hắn quy xuống, gục mặt khóc nức nở. Thế là hết! Khóc chán, hắn đứng dậy trở về chỗ cái thùng. Bỗng trong đầu hắn nảy ra ý nghĩ “Ừ... sao mình không nghĩ ra nhỉ? Sao mình ngu quá vậy!”. Hắn bước đến bên cái thùng gỗ, mở nắp lấy hộp bánh và can nước ra ngoài. Hắn giơ cao cái thùng gỗ, đập mạnh xuống đất. Lát sau, hắn gom tất cả mảnh vụn lại thành một đồng. Cầm cái kính lúp trong tay, ngắm nghía thăm nghĩ “ánh nắng xuyên qua mặt kính hội tụ đủ để làm bắt lửa... nếu có tàu đi ngang qua mình sẽ đốt... họ sẽ thấy khói...”. Ý nghĩ khác bỗng đến: “Nếu có tàu đi ngang qua ban đêm thì sao, lúc mình đang ngủ?”. Lắc đầu chán nản. Tuy thế, hắn vẫn hy vọng. Cơn nhức đầu trở lại, miệng hắn đắng nghét. Ánh nắng bắt đầu thiêu đốt thân xác khốn khổ của hắn. Nheo mắt nhìn ra biển... có cái gì... một cái thùng gỗ nữa! Hắn đứng bật dậy, chạy tới. Nó đang tấp vào bờ. Ngay sau đó hắn nhận ra đó là một cái thùng rỗng, không có nắp. Định quay đi thì hắn chợt nhớ “Ồ... phải có thật nhiều khói...”. Hắn đến bên mép đảo, cái thùng vừa đến đúng tầm với của hắn. Nó lớn hơn cái thùng kia, gần gấp đôi. Hắn lại đập nát nó ra, chắt thêm vào đồng gỗ trước. Bây giờ thì chỗ gỗ ấy đủ để quay chín một con heo.

Xế chiều, hắn ăn hai cái bánh và uống một ngụm nước. Hắn vẫn sốt, cơn nhức đầu vẫn không giảm. Đêm xuống, hắn mệt mỏi thiếp đi...

Sáng hôm sau, hắn thức giấc trong cảm giác kỳ lạ. Cơn sốt vẫn còn nhưng

đờ nhưc đầu một chút. Hấn thấy hình như có cái gì khác thường trên đảo.

Nặng nhọc, hấn đứng dậy nhìn quanh và hấn thấy...

Cách hấn độ bảy, tám thước, một con chuột khá to đang đứng trên một tảng đá lớn. Nó đảo dác nhìn quanh. Hấn sững người giây lát rồi cười chua chát “mày cũng sẽ chết khô trên hòn đảo này như tao thôi!”. Có lẽ nó cũng ở trên con tàu đó, trong hầm chứa lương thực, trôi dạt đến đây. Hấn bỗng thấy thích thú vì không phải chỉ có mình hấn trên đảo này. Hấn có bạn! Con chuột nhảy xuống và biến mất sau những tảng đá. Không nghĩ đến nó nữa, hấn mở hộp lấy ra hai cái bánh nhấm nháp từng chút. Nửa giờ sau hấn ăn hết hai cái bánh, không để rơi vãi đi đâu một chút nào. Uống một ngụm nước rồi hấn đứng dậy đi quanh đảo. Vẫn trên trời dưới nước, nước mênh mông, không một bóng tàu thuyền nào. Hấn đi quanh, nhìn về phía xa hút tầm mắt, hy vọng, trông mong...

Lát sau, khi đã mệt, hấn trở lại chỗ cũ. Vừa ngồi xuống thì hấn nghe có tiếng động. Hấn lắng tai. Cái gì vậy? Tiếng động lại phát ra, ngay bên cạnh hấn, trong hộp bánh. Hấn mở to mắt. Một lỗ thủng bên thành hộp.

Con chuột! Hấn chụp lấy cái hộp và nhanh như cắt, con chuột thò đầu ra, nhảy xuống, chạy mất trước khi hấn kịp có phản ứng.

Nó ăn bánh của mình! Đồ khốn!

Hấn lấy hết bánh ra và đếm lại. Hấn đã ăn mười cái thì phải còn sáu mươi lăm cái, bây giờ chỉ còn bốn mươi cái nguyên vẹn, mười cái bánh vỡ và vụn bánh... nó ăn hết gần mười ngày lương thực quý giá của hấn! Mắt hấn tóe lửa nhìn quanh, không thấy nó đâu cả. Nhưng làm sao giết được nó? Hấn cởi áo khoác, đặt tất cả bánh nguyên và vỡ vào rồi cuộn lại. Hấn vét tất cả vụn bánh để dành cho bữa chiều. Từ bây giờ hấn sẽ không rời gói bánh quý giá này nữa.

Xăm tối, sau khi ăn xong chỗ vụn bánh, uống một ngụm nước, hấn lại thấy

nhức đầu. Hình như cơn sốt tăng thêm. Hấn nằm xuống, hai tay ôm gói bánh và mau chóng rơi vào giấc ngủ mê mệt.

Sáng hôm sau, khi thức giấc, hấn hốt hoảng khi thấy vụn bánh rơi vãi đầy trên ngực hấn và trên mặt đất, đá, cạnh hấn. Cái áo rách một lỗ lớn. Nó cán thủng áo mình để ăn bánh! Điên cuồng, hấn giở tung cái áo ra. Chỉ còn hai mươi cái nguyên vẹn, chỗ còn lại là bánh vỡ và vụn bánh. Hấn ngồi chờ người một lúc rồi đứng dậy: “Nó phải chết”.

Hấn gói chỗ bánh lại và xách đi. Hấn đi tìm con chuột. Chẳng thấy nó đâu cả. Lát sau, nhức đầu và mệt lả vì cơn sốt và đói khát, hấn ăn hết chỗ vụn bánh rồi trở lại chỗ cũ để can nước. Hấn uống một ngụm rồi vặn nắp can thật chặt trong khi đầu óc nghĩ cách bắt con chuột. Làm thế nào để bắt được nó bằng hai tay? Hấn lại đi tìm nó. Vẫn không thấy bóng dáng nó đâu cả. Thất thểu quay trở về, hấn đi men theo mép đảo. Đi ngang một tảng đá lớn hình bầu dục, một đầu bẹt, chia ra biển như một cái cầu nhảy ở hồ bơi, nửa dưới nước, nửa trên cạn. Con chuột đang bơi ở đó. Hấn đứng lại. Nó đã thấy hấn. Nó giương đôi mắt tròn xoe nhìn hấn như trêu chọc. Hấn bước đến. Ngay lập tức, nó lặn xuống và mất hút. Hấn đứng chờ và chỉ chút xíu sau, hấn thấy nó nổi lên ở đằng kia, cách hấn vài mét, nó nhảy lên bờ. Hấn mới bước được hai bước thì nó đã biến mất sau những tảng đá. Con giận cùng cơn sốt làm hấn ngây ngất cả người. Hấn không biết phải làm gì.

Ánh nắng lại tiếp tục thiêu đốt da thịt hấn. Hấn chợt nghĩ ra một cách để giấu bánh. Trên đảo có vài chỗ có đất. Hấn đến đó, dùng cái cán của chiếc kính lúp để đào đất. Hấn đào từng chút, từng chút. Khi mồ hôi đã ướt đầm áo sơ-mi thì cái hố cũng vừa xong. Hấn đặt gói bánh vào đó, lấp đất lại, kiểm một tảng đá lớn chận lên trên. Vậy là yên trí. Chỉ có hấn mới biết chỗ giấu bánh và chỉ có hấn mới có thể lấy được mà thôi.

Suốt buổi chiều, hấn ngồi chịu trận cho cái nắng ác độc hành hạ thịt da. Con

sốt vẫn đeo đẳng, đầu nhức dữ dội. Trời tối, hắn đào đất, lấy gói bánh và chỉ dám ăn một cái, uống một ngụm nước. Hấp lấp đất và chặn tảng đá lại như cũ.

Đêm đó hắn ngủ ngon.

* * *

Sáng hôm sau, hắn quan sát bốn phía mặt biển một lúc rồi quay trở lại chỗ chôn bánh. Lật tảng đá, đào đất lên để rồi hắn bật khóc. Cái áo rách tung. Có một lỗ ngàm bên dưới chỗ giấu bánh. Hắn mở cái áo rách bươm để nhìn thấy cảnh đau lòng. Chỉ còn chín cái nguyên vẹn, vài cái bánh vỡ và ít vụn bánh. Hắn vừa khóc vừa quỳ xuống liếm hết chỗ bánh vụn. Hắn gói chỗ bánh còn lại vào cái áo rách nát rồi nặng nề đứng dậy, trở lại chỗ để can nước, ngồi thẩn thờ nhìn ra biển.

Lại một ngày cực hình. Ánh nắng hành hạ hắn không chút xót thương, cái nắng ghê hồn làm da thịt hắn như bốc khói. Con sốt vẫn không giảm. Đầu hắn nhức như búa bổ.

Đêm xuống, hắn ăn một cái bánh, uống một ngụm nước rồi đi nằm. Trải cái áo rách trên đất, hắn đặt tất cả bánh lên đó rồi nằm đè lên. Bánh vỡ cũng được miễn con chuột không thể ăn trộm...

Hắn giật mình thức giấc lúc nửa đêm. Hình như có tiếng động? Ở đâu? Có cái gì động dậy dưới lưng hắn. Hắn ngồi dậy. Ánh trăng soi rõ cảnh không

thể tin được. Con chuột đào một lỗ trên mặt đất cách hấn vài tấc, đi ngằm dưới đất đến dưới lưng hấn. Chỉ còn ba cái bánh! Như hóa điên, hấn đứng dậy nhìn quanh. Ánh trăng tuy sáng nhưng không đủ để thấy nó, mà có lẽ nó cũng đã chạy mất rồi. Hấn không ngủ được nữa. Hấn ngồi đến sáng.

Khi mặt trời đã lên cao, hấn ăn nửa cái bánh rồi không chịu nổi, hấn ăn nốt nửa còn lại. Bây giờ chỉ còn hai cái. Hấn uống một ngụm nước rồi nghĩ ngợi trong cơn nhức đầu chóng mặt. Sau hai ngày nữa, hấn sẽ ăn gì? Hấn không dám nghĩ nữa. Nặng nhọc đứng dậy, hấn bước quanh, dõi mắt ra xa mong gặp bóng dáng một con tàu. Vẫn trời nước mênh mông... tuyệt vọng, hoàn toàn tuyệt vọng.

Một ngày nữa trôi qua, hấn không thấy bóng dáng con chuột đâu cả. Đêm đó hấn ăn một cái bánh, uống một ngụm nước rồi ngủ.

Hấn thức giấc trong cơn sốt hầm hập và cơn khát cháy cổ. Lại cái nắng cay nghiệt đang hành hạ hấn. Có lẽ hấn ngủ mê vì cơn sốt và đói khát. Gượng ngồi dậy, hấn với tay lấy can nước.

Can nước bỗng lên, nhẹ tênh!

Ánh mắt ngây dại của hấn nhìn sững cái can nhựa. Chỉ còn một chút nước đọng ở đáy can. Gần đáy can, có một lỗ thùng nhỏ, vết răng chuột gặm... Hấn ngất đi. Khi hấn tỉnh lại thì mặt trời đã đứng bóng. Hấn không nghĩ ngợi được gì nữa. Hấn ăn nốt cái bánh còn lại rồi tiếp tục ngồi hứng ánh nắng trùng phạt. Đêm đó hấn nói sáng nhiều trong giấc ngủ.

* * *

Sáng hôm sau, hắn uống một ngụm nước khi vừa thức giấc. Chả còn gì để ăn. Gắng gượng ngồi dậy, đi quanh nhưng đầu gối hắn cứ muốn khuyu xuống. Lát sau, không thể đi nổi nữa, hắn xách can nước còn lại một chút trở về chỗ cũ.

Con chuột đâu nhỉ? Một ý nghĩ chợt lóe trong đầu hắn.

“Tại sao mình không ăn nó? Nó là món thịt tươi duy nhất trên đảo này... ít ra mình cũng sống được thêm vài ngày nữa...”.

Hắn đi tìm con chuột và thấy nó. Nó đứng lấp ló sau một tảng đá gần đó, đôi mắt tròn xoe tinh quái như trêu chọc, thách thức hắn. Giả như hắn còn mạnh khỏe thì cũng chưa chắc bắt được nó, giờ đây hắn quá yếu. Biết rằng không thể nào bắt được nó, hắn chán nản ngồi xuống. Chợt hắn nghĩ ra một cái mẹo.

“Giả chết! Nó sẽ đến gần mình, bò lên người mình, có thể nó sẽ bò lên tay, ngay bàn tay mình...”.

Thế là hắn nằm xuống trong ánh nắng hỏa ngục. Hắn không biết mình sẽ chịu đựng được bao lâu. Mắt hắn nhúc nhối tuy đã nhắm chặt. Đúng lúc hắn sắp bỏ cuộc thì nó đến. Quả nhiên nó mắc bẫy hắn thật. Nó bò lên chân hắn, đến đùi, bụng rồi nhảy xuống. Hắn tưởng nó bỏ đi nhưng không, nó lại nhảy lên, bò trên ngực hắn. Hắn chờ mong nó bò xuống tay hắn nhưng nó đứng im. Hắn không thể chờ đợi lâu hơn nữa. Thu hết sức lực, hắn chụp mạnh và ngồi bật dậy, mắt hắn hoa lên vì ánh nắng. Hắn không nhanh bằng nó, nó chạy mất.

Đêm đó, cơn sốt vẫn hành hạ hắn.

Sáng hôm sau, hắn không còn sức lực để đứng dậy nữa. Hắn đã uống hết những giọt nước cuối cùng.

Trưa hôm đó, hắn thấy các ngón tay bắt đầu tê dại. Hắn biết đó là triệu chứng đầu tiên của sự thiếu nước trong cơ thể. Chiều hôm đó cảm giác tê dại lên dần trên cánh tay.

Sáng hôm sau, cảm giác tê dại đã ở mặt. Hắn biết đã đến những giờ phút cuối cùng của cuộc đời hắn. Không còn hy vọng gì nữa. Hắn cố gượng ngồi dậy nhưng lại gục xuống. Hắn nằm nghiêng một bên và trông thấy con chuột. Nó đứng cách hắn khoảng bốn, năm mét, đang nhìn hắn. Không có nước thì sao mà sống được nhỉ? Không có nước thì sao cứ nhờn nhơ thế kia? Lại về mập mập nữa! Hắn chợt hiểu. Trên đảo có những hốc đá giống như hang chuột mà tay hắn không thể cho vào lọt, ban đêm rất lạnh, ban ngày nóng, quá nóng nên nước bốc hơi, hơi nước đó bám vào bờ đá như một thứ nước cát không còn muối. Nó liếm lớp nước đó. Vậy là nó may mắn hơn mình. Hắn thấy tức tối. Nó hại mình, nó sống lâu hơn mình. Hắn nhìn nó, nó vẫn nhìn hắn. Nó bước tới vài bước, nghe ngóng. Thấy hắn nằm im, nó bước tới bước nữa, nữa... hai thước, một thước, nửa thước. Hắn vung tay ra nhưng cánh tay hắn run rẩy rồi rũ xuống. Con chuột chạy mất.

Đầu hắn nhức dữ dội, hắn ngất đi. Hắn tỉnh lại khi mặt trời đã hơi chệch bóng, có lẽ khoảng một giờ trưa. Không phải tự nhiên hắn thức tỉnh mà có cái gì chạm vào tay hắn.

Con chuột! Nó đang gặm tay hắn! Nó ăn hắn!

Hắn không ngờ đến chuyện này. Hắn định ăn nó và giờ đây nó ăn hắn! Hắn rụt tay lại, con chuột chạy mất. Cái đói khát, mệt mỏi bỗng biến đâu mất. Không! CANH BẠC này hắn phải thắng, con chuột sẽ không ăn được hắn, hắn không để nó được toại nguyện. Hắn rùng mình giữa cái nắng ghê gớm khi nghĩ rằng con chuột sẽ ăn dần thân thể hắn, mỗi ngày một chút: tay chân, ruột gan... xác hắn sẽ nuôi nó trong nhiều ngày và hắn sẽ phải chết một cách đau đớn... Không, hắn phải thắng!

Ý nghĩ ghê gớm đã hình thành trong đầu hắn.

Hắn sẽ dùng cái kính lúp để đốt đồng gỗ và hắn sẽ nằm trong đó, ngọn lửa sẽ thiêu xác hắn ra tro, nó sẽ không ăn được tí gì của thân thể hắn. Nhưng chỗ củi đó liệu có đủ để thiêu hắn ra tro không? Hắn chưa chất nghĩ thâm, có lẽ không đủ. Nhưng ít ra mình cũng đã chết để không thấy nó ăn thịt mình.

Hắn không thể chịu nổi ý nghĩ bị ăn sống. Gom hết tàn lực, hắn gượng ngồi dậy, lết đến đồng gỗ. Chỉ độ tám thước thôi sao mà hắn thấy xa quá. Cuối cùng, hắn cũng đến nơi. Nghĩ một chút rồi hắn lấy cái kính lúp ra. Mặt trời hơi nghiêng, có lẽ khoảng hai giờ. Tay hắn run quá, không cầm vững được cái kính. Hắn xoay xở và sau cùng đặt gác nó lên một cục đá nhỏ. Ánh nắng gay gắt xuyên qua mặt kính hội tụ, chưa đầy một phút sau, trên mặt một miếng ván đã nám đen, bốc khói. Đồng ván đã quá khô vì nhiều ngày phơi nắng... một đốm lửa đỏ xuất hiện trên mặt miếng ván, khói bốc nhiều hơn, vết cháy đen loang rộng. Ngay lúc đó, hắn thấy con chuột bên kia đồng ván, lưng quay về phía hắn. Nó đang ngậm trong miệng một con cá nhỏ. Con cá chỉ bằng hai ngón tay. Hắn chợt thấy đói cồn cào, quên cả việc đang làm, vừa bò vừa lết lại chỗ con chuột. Nó vừa nhả con cá ra, có lẽ nó bị sóng đánh văng lên bờ. Con chuột nghe tiếng hắn, nó ngoạm lấy con cá và chạy mất. Đầu óc hắn quay cuồng vì cố gắng quá sức, hắn quy xuống. Rồi thay, đầu hắn va phải một cục đá, hắn suýt ngất đi, nhưng không, hắn vẫn tỉnh, cảm thấy một luồng hơi nóng hắt tới từ phía sau lưng. Chậm chạp quay đầu lại, hắn thấy ngọn lửa đã bùng lên, đồng gỗ khô nẻ bắt đầu cháy nhanh chóng. Hắn đang nằm cách đồng lửa khoảng sáu, bảy thước. Hắn cố lết lại. Cơ thể hắn không còn chút sức lực nào. Hắn ước sao mình được nằm trong đồng lửa đó. Hắn cố nữa, cố nữa nhưng chỉ được nửa thước. Hơi nóng hắt vào mặt hắn, lên người hắn. Hắn chợt ân hận “sao lúc này mình không ráng lăn xuống biển nhi!... Mà không biết có nổi không!...”. Hắn ngất đi.

Khi tỉnh lại hắn thấy trời chưa tối hẳn, ánh nắng hoàng hôn còn trên đảo. Đồng gỗ đã cháy hết, chỉ còn đồng than hồng đang tàn. Những cuộn khói trắng bốc cao trên nền trời màu cam. Giờ thì hoàn toàn tuyệt vọng. Từng thớ thịt trong cơ thể hắn đau nhức rã rời.

Màn đêm xuống dần.

Hắn vẫn thức, vẫn tỉnh và biết con chuột đã đến. Nó đang cắn ngón chân của hắn. Hắn không thấy đau, chỉ thấy nhột vì cơ thể hắn giờ đã tê dại. Hắn không sợ, không kinh hoảng vì sắp bị ăn sống nữa mà chỉ thấy chua chát.

Mình đã thua!

Hắn không thể cử động dù chỉ một đốt ngón tay. Hắn nhắm mắt lại. Con chuột vẫn gặm ngón chân hắn. Hắn bỗng thấy ngứa ngáy khắp người và ngay sau đó hắn nghe có tiếng động.

Tiếng xích sắt loảng xoảng và tiếng người lao xao.

- Đây rồi! Có một người ở đây!

- Tôi đã nói mà... rõ ràng có khói...

- Kìa, đồng than đang tàn kìa...

- Anh ta còn sống không?

- Không biết, để tôi coi...

Họ đặt hắn lên một cái băng-ca, khiêng ra ca-nô để chuyển lên tàu. Lúc đến mép hòn đảo, hắn sức nhớ, hắn mấp máy môi. Qua ánh đèn măng-sông sáng rực, một người trông thấy, cúi xuống hỏi:

- Anh muốn nói gì?

Hắn thì thảo yếu ớt:

- Trong túi... áo tôi... có năm mươi... đô-la... lấy ra...

Người đó làm theo lời hắn và hỏi:

- Để làm gì?

- Trên tàu... có bánh... bích-quy không?

- Có.
- Có nước... ngọt không?
- Có.
- Bán cho tôi... năm mươi đô-la... cả bánh và... nước... bỏ lên đảo cho tôi...
tôi đã thắng...

Người đó nói lại cho những người kia nghe. Họ nghĩ hấn mê sảng. Nhưng có một người nói:

- Chắc có chuyện gì đấy, cứ làm theo lời anh ta và lấy tiền đi.

Hấn gắng gượng cho đến khi thấy họ mang hai thùng bánh rất to và hai thùng nước bỏ lên đảo, lúc đó, một màn đen phủ chụp lấy người hấn.

Con tàu không nhỏ neo cho đến sáng hôm sau. Họ tiếp nước biển và tiêm thuốc hồi sức cho hấn. Họ muốn biết chuyện gì đã xảy ra với con tàu, với những hành khách... Dù rất yếu, hấn vẫn đủ sức cho họ biết có lẽ hấn là người duy nhất sống sót.

Hấn hỏi mượn một cái ống nhòm, nhìn về hòn đảo.

Hấn thấy con chuột đang đứng trên thùng bánh, hai chân trước cầm một cái bánh, gặm ngon lành, cặp mắt dáo dác nhìn quanh...

Đánh máy: muathu

Nguồn: muathu

VNthuquan - Thư viện Online

Được bạn: Ct.Ly đưa lên

vào ngày: 21 tháng 5 năm 2007